TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 138/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 2, ngày 21 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự hôn nhân và gia đình thụ lý số 202/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018 về việc: "Thuận tình ly hôn" giữa:

Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1975;

Bà Hoàng Thị T, sinh năm: 1984;

Cùng địa chỉ: Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1975;

Bà Hoàng Thị T, sinh năm: 1984;

Cùng địa chỉ: Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 22, quyển số 01.05 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh C (nay là Hà Nội).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu T và bà Hoàng Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Cả hai thống nhất giao con chung tên Nguyễn Hoàng Khánh L, sinh ngày 28/10/2006 cho ông Nguyễn Hữu T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung tên Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 11/5/2016 cho bà Hoàng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai cấp dưỡng nuôi dưỡng các con chung. Các bên thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ông Nguyễn Hữu T và bà Hoàng Thị T được quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục các con chung.

Vì quyền lợi của các con chung khi cần thiết một trong hai bên đều có thể xin thay đổi việc nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi các con chung.

Về tài sản chung: Cả hai cùng xác định tự giải quyết.

Về lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Hữu T tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông T đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AE/2014/ 0015124 do Chi cục thi hành án dân sự Quận 2 lập ngày 26/4/2018. Bà T không phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh C (nay là Hà Nội);
- Lưu (VT), hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hà Thị Hoài